

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 129/2023/HS-ST

Ngày: 20/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thúy Hà.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị An;

2. Ông Nguyễn Hữu Đức.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thuý Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lưu Thị Thu H**, sinh năm 2004; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Khê N, xã Văn K, huyện Mê L, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Hoàng Văn L (đã chết); Mẹ đẻ: Hoàng Thị L; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Chồng con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/4/2023 đến 28/4/2023; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm T, xã Uy N, huyện Đông A, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/4/2023 bà Hoàng Thị M (sinh năm 1974; trú tại: Xóm T, xã Uy N, huyện Đông A, thành phố Hà Nội) đến chùa “Linh Thông T” thuộc thôn Vạn L, xã Xuân C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội để làm lễ. Khoảng 30 phút sau, ông Trương Văn H (sinh năm 1966; trú tại: thôn Vạn L, xã Xuân C, huyện Đông A, là sư thầy chùa “Linh Thông T”) tiến hành làm lễ tại Ban Tam B trong chùa cho

bà M, bà Nguyễn Thị S (sinh năm 1976) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1962), cùng trú tại: thôn Vạn L, xã Xuân C, huyện Đông A. Khi vào làm lễ bà M để chiếc túi xách làm bằng vải dù màu xanh đen, khóa kéo màu trắng bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7, màu vàng, ốp trong suốt, lắp sim điện thoại số thuê bao 0344619275; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu bạc, ốp có hoa văn đen-trắng, lắp sim điện thoại số thuê bao 0988893905; số tiền 290.000đ; 01 căn cước công dân và thẻ bảo hiểm mang tên Hoàng Thị M tại bàn sắp lễ ở sân chùa. Trong khi bà M đang lễ Phật thì bị cáo Lưu Thị Thu H điều khiển chiếc xe máy Honda Vision BKS: 29Z1-75579 đến đỗ trước cổng chùa, đi bộ vào đặt lễ tại Ban Tam B rồi đi ra ngoài. Khi ra đến sân, bị cáo H thấy chiếc túi xách của bà M để trên bàn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo H tiếp cận chiếc túi xách, tay phải cầm túi sách ôm vào trong ngực, dùng vật áo khoác bên trái che đậy rồi đi ra ngoài, điều khiển xe máy tẩu thoát. Khi đi đến đường Quốc lộ 3 đoạn qua thôn Phúc L, xã Uy N, huyện Đông A, thành phố Hà Nội thì bị cáo dừng xe, kiểm tra tài sản trộm cắp được thấy điện thoại di động có khóa mật khẩu sợ bị định vị nên bị cáo H chỉ lấy số tiền 290.000 đồng rồi vứt các tài sản còn lại ở ven đường. Số tiền trộm cắp được, bị cáo H tiêu sài cá nhân hết 150.000 đồng, còn lại 140.000 đồng cất giấu trong người.

Ngày 25/4/2023, căn cứ vào hình ảnh camera thu giữ được Công an xã Xuân C, huyện Đông A đã mời Lưu Thị Thu H lên làm việc và tại Cơ quan Công an, Lưu Thị Thu H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Cơ quan điều tra tạm giữ vật chứng:

- Của bị cáo Lưu Thị Thu H: 01 chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ-đen, BKS: 29Z1-75579, SK:046379, SM: 8045428; 01 bản sao Giấy đăng ký xe của chiếc xe BKS: 29Z1-75579 và giấy biên nhận thể chấp của chiếc xe trên; số tiền 140.000 đồng

- Của ông Trương Văn H: Chiếc USB màu xanh, nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2Gb, bên trong lưu giữ video liên quan đến vụ án.

- Của bà Hoàng Thị L (sinh năm 1975, mẹ đẻ H): Số tiền 4.010.000 đồng; phiếu thu số 0000637 ngày 05/6/2023 của Công ty H (bản photo); thư xác nhận của Công ty H và Bản photo Giấy đăng ký xe của chiếc xe BKS: 29Z1-75579.

Ngày 25/4/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận:

- Một chiếc túi xách tay cá nhân, kích thước (35x25)cm, chất liệu vải dù, có hoa văn xanh đen, khóa kéo màu trắng, 03 ngăn trị giá: 200.000 đồng.

- Một chiếc điện thoại di động Iphone 6S, màu bạc, chưa rõ số IMEI trị giá 1.500.000 đồng.

- Một chiếc điện thoại di động Iphone 7, màu vàng, chưa rõ số IMEI trị giá 2.000.000 đồng.

- Hai cái ốp điện thoại trị giá 60.000 đồng.

- Hai sim điện thoại trị giá 100.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản: 3.860.000 đồng (ba triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

Đối với 01 (một) chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ-đen, BKS: 29Z1-75579, đứng tên đăng ký là Lưu Thị Thu H. Tài liệu thể hiện: chiếc xe máy trên là do bà Hoàng Thị L (sinh năm : 1975; trú tại: Khê N, Văn K, Mê L, Hà Nội; là mẹ đẻ của H) mua trả góp của Công ty TNHH H nhưng do xác định sau này sẽ cho H sử dụng nên bà L để cho H đứng tên trong đăng ký xe. Ngày 20/4/2023 H sử dụng xe đi trộm cắp tài sản bà L không biết. Ngày 05/6/2023 bà Hoàng Thị L đã tắt toán khoản vay trả góp cho Công ty TNHH H và Công ty TNHH H đề nghị Cơ quan điều tra giải quyết theo quy định pháp luật. Ngày 15/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh đã trao trả xe cho bà L.

Đối với chiếc USB màu xanh, nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2GB, bên trong lưu giữ video liên quan đến vụ án chuyên TAND huyện Đông Anh phục vụ công tác xét xử.

Đối với chiếc túi xách làm bằng vải dù màu xanh đen, khóa kéo màu trắng bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7, màu vàng, ốp trong suốt, lắp sim điện thoại số thuê bao 0344619275; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu bạc, ốp có hoa văn đen-trắng, lắp sim điện thoại số thuê bao 0988893905; 01 căn cước công dân và thẻ bảo hiểm mang tên Hoàng Thị M: Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được

Viện Kiểm sát nhân dân quận huyện Đông Anh đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai, vào hồi 08 giờ 30 ngày 20/4/2023, bị cáo đi đến chùa Linh Thông T để làm lễ. Sau khi vào chùa làm lễ xong thì phát hiện chiếc túi xách màu đỏ đen để trên bàn không rõ là của ai nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc túi trên. Bị cáo H tiếp cận chiếc túi xách, tay phải cầm túi sách ôm vào trong ngực, dùng vật áo khoác bên trái che đậy rồi đi ra ngoài, điều khiển xe máy tẩu thoát. Khi đi đến đường Quốc lộ 3 đoạn qua thôn Phúc L, xã Uy N, huyện Đông A, thành phố Hà Nội thì bị cáo dừng xe, kiểm tra tài sản trộm cắp được thấy điện thoại di động có khóa mặt khẩu sớ bị định vị nên bị cáo H chỉ lấy số tiền 290.000 đồng rồi vứt các tài sản còn lại ở ven đường. Số tiền trộm cắp được, bị cáo H tiêu sài cá nhân hết 150.000 đồng, còn lại 140.000 đồng cất giấu trong người. Sau đó sinh hoạt bình thường đến sáng 25/4/2023 thì bị lực lượng công an mời lên làm việc và tạm giữ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lưu Thị Thu H từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về dân sự: ngày 15/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh đã trao trả cho bà M số tiền 4.150.000 đồng (trong đó số tiền 150.000 đồng là tạm giữ của H, 4.010.000 đồng tạm giữ của bà L). Bà M không đề nghị bồi thường dân sự và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án đối với 01 USB màu xanh, nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2GB, bên trong lưu giữ video liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh: Hồi 08 giờ 30 ngày 20/4/2023, tại chùa Linh Thông T Bị cáo H phát hiện chiếc túi xách bên trong có 290.000 đồng, Iphone 7, màu vàng, ốp trong suốt, lắp sim điện thoại số thuê bao 0344619275; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu bạc, ốp có hoa văn đen-trắng, lắp sim điện thoại số thuê bao 0988893905; 01 căn cước công dân và thẻ bảo hiểm mang tên Hoàng Thị M của bị hại bà Hoàng Thị M liên lén lút chiếm đoạt, tổng trị giá tài sản là: 3.860.000 đồng (ba triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng). Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ căn cứ khẳng định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, lần phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện khắc phục hậu quả và bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Tội danh và khung hình phạt quy định tại điểm b, i, s khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình bảo vệ, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức pháp luật, song do hám lợi nên vẫn cố ý phạm tội. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo tuổi còn trẻ nhận thức còn hạn chế, phạm tội do cơ hội. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo nhận thức được hậu quả và ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có công việc để lao động ổn định cuộc sống, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Bị cáo có nhân thân tốt; Không có tiền án, tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tác động đến gia đình nhằm bồi thường, tự nguyện khắc phục hậu quả đối với bị hại và bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: không

Về xử lý vật chứng: Lưu giữ theo hồ sơ vụ án đối với 01 USB màu xanh, nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2GB, bên trong lưu giữ video liên quan đến vụ án.

Về dân sự: Không.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không phạt tiền bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thị Thu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lưu Thị Thu H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Văn K, huyện Mê L, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu và Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB màu xanh, 2GB, nhãn hiệu Kingston chứa đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án (chi tiết tang vật thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Về dân sự: Không.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã Văn Khê, huyện Mê Linh, Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Triệu Thuý Hà